

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 90/2021/QĐST-HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 23 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Y**, sinh năm 2000; Địa chỉ: Khu 7, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Anh **Phạm Đình Ph**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu 3, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Đình Ph

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Y và Anh Ph xác định có 02 con chung là cháu Phạm Nguyễn Yến N sinh ngày 29/5/2015 và cháu Phạm Nguyễn Phương L sinh ngày 10/10/2018 .

Anh Ph và chị Y thống nhất thoả thuận: Giao cho chị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Nguyễn Phương L ; Giao cho Anh Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Nguyễn Yến N , kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu L và cháu Nhi thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản nợ, tài sản cho vay, công sức: Chị Y và Anh Ph đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Y nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho chị Y số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0005866 ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Thanh Thủy;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Hồng